

## QUY CHẾ

### Chào bán cạnh tranh cổ phần của CTCP Hóa chất Việt Trì do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam sở hữu

(Ban hành kèm theo Quyết định 465/QĐ-SGDHN ngày 08/07/2022  
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

#### Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với hình thức chào bán cạnh tranh công khai để chuyển nhượng vốn cổ phần, phần vốn đầu tư của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tại CTCP Hóa chất Việt Trì được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

#### Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau

1. *Chào bán cạnh tranh công khai* là việc chào bán cạnh tranh cổ phần công khai thông thường hoặc theo lô cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá (sau đây gọi tắt là đấu giá).

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tập đoàn Hóa chất Việt Nam.

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là CTCP Hóa chất Việt Trì.

5. *Tổ chức chào bán cạnh tranh* là Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

6. *Tổ chức tư vấn chào bán cạnh tranh* là CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

7. *Hội đồng chào bán cạnh tranh* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần bao gồm: đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng; đại diện doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng; đại diện Tổ chức chào bán cạnh tranh; đại diện Tổ chức tư vấn chào bán cạnh tranh. Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh là người đại diện của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, thay mặt Hội đồng chào bán cạnh tranh ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.

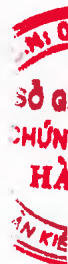
9. *Giá khởi điểm một cổ phần*: 66.046 đồng/cổ phần (mức giá khởi điểm này do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng quyết định).

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp tính từ khối lượng cổ phần được đăng ký mua tối thiểu (chỉ áp dụng đối với đấu giá thông thường)

12. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam.



14. *Cổ phần không bán hết của cuộc chào bán cạnh tranh* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc chào bán cạnh tranh nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án chào bán cạnh tranh đã được duyệt.

15. *Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá theo quy định của quy chế đấu giá;

e) Nhà đầu tư từ chối bỏ phiếu kín theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

16. Ngày kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả chào bán cạnh tranh.

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức chào bán cạnh tranh.

## **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ sở hữu vốn chuyên nhượng**

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến chào bán cạnh tranh phân vốn cần chuyên nhượng cho Tổ chức chào bán cạnh tranh.

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức chào bán cạnh tranh đã lựa chọn.

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh và tham gia kiểm tra, giám sát việc chào bán cạnh tranh cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành.

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chào bán cạnh tranh cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyên nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức chào bán cạnh tranh thông tin đầy đủ, chính

xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành chào bán cạnh tranh theo Quy chế này. Trường hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp.

5. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc chào bán cạnh tranh theo các quy định tại Quy chế này.

6. Thông báo cho Tổ chức chào bán cạnh tranh về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn.

7. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần).

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

9. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

10. Phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố kết quả chào bán cạnh tranh và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này.

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả chào bán cạnh tranh gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh**

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này,

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

4. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Quy chế này.

#### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cạnh tranh**

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp theo quy định.

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh.

3. Căn cứ vào quy mô, mức vốn chuyển nhượng, Tổ chức chào bán cạnh tranh có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (Đại lý chào bán cạnh tranh sau đây gọi tắt là Đại lý chào bán cạnh tranh) để thực hiện các bước

công việc của phiên đấu giá. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý chào bán cạnh tranh do Tổ chức chào bán cạnh tranh quy định tại hợp đồng ký với Đại lý chào bán cạnh tranh (Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý chào bán cạnh tranh tại Quy chế chào bán cạnh tranh).

4. Quyết định thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh, ban hành và công bố Quy chế chào bán cạnh tranh.

5. Thông báo với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này.

6. Tổ chức chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh mà chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp.

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cạnh tranh thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức chào bán cạnh tranh.

8. Tổng hợp số lượng đăng ký sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi chào bán cạnh tranh và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức chào bán cạnh tranh về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đấu giá.

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức.

10. Tổ chức chào bán cạnh tranh và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định.

11. Ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định tại Quy chế này.

12. Phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả chào bán cạnh tranh, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá.

13. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) và tiền thu từ chuyển nhượng vốn về tài khoản của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng theo quy định.

14. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho chủ sở hữu vốn chuyển nhượng trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

15. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh.

**Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý chào bán cạnh tranh**

1. Ký hợp đồng đại lý chào bán cạnh tranh với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần cung cấp thì Đại lý chào bán cạnh tranh phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và phát Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh thì Đại lý chào bán cạnh tranh phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư, đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh (theo mẫu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần ban hành);

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư **chậm nhất 15h30 ngày 20/07/2022**

a) Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

b) Đại lý chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý chào bán cạnh tranh không chuyển đủ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý chào bán cạnh tranh.

9. Thông báo và gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh**

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định.

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần tại Đại lý chào bán cạnh tranh theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này.

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan.

4. Nhà đầu tư trong và ngoài nước phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (áp dụng đối với trường hợp đấu giá cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán).

6. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định).

7. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định.

8. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định.

9. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá.

10. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

#### **Điều 8. Công bố thông tin**

1. Tổ chức chào bán cạnh tranh chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của các báo: Báo Đại đoàn kết, Báo Kinh tế đô thị và báo Phú Thọ;

b) Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn); [www.vinachem.com.vn](http://www.vinachem.com.vn); [www.wss.com.vn](http://www.wss.com.vn), [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn), [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn), [www.vixs.vn](http://www.vixs.vn); [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn); [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn); [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn); [www.maybank.com.vn](http://www.maybank.com.vn); [www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn); [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn); [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn); [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn); [www.abs.vn](http://www.abs.vn); [www.phs.vn](http://www.phs.vn); [www.tvs.com.vn](http://www.tvs.com.vn);

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt phương án cơ cấu lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ /Quyết định của cấp có thẩm quyền về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển nhượng (nếu không phải là văn bản mật);

- Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh chủ sở hữu vốn chuyển nhượng là chủ sở hữu hợp pháp của lô cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế chào bán cạnh tranh lô cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn);

- Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

+ Địa chỉ: 1A Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: [www.vinachem.com.vn](http://www.vinachem.com.vn)

- CTCP Hóa chất Việt Trì

+ Địa chỉ: Phố Sông Thao, Phường Thọ Sơn, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

+ Website: [www.vitrichem.vn](http://www.vitrichem.vn);

- Các Đại lý chào bán cạnh tranh nhận đăng ký nêu tại khoản 4 Điều 11

Quy chế này:

+ Địa chỉ: Theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này;

+ Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn); [www.vinachem.com.vn](http://www.vinachem.com.vn); [www.wss.com.vn](http://www.wss.com.vn),  
[www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn),  
[www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn), [www.vixs.vn](http://www.vixs.vn);  
[www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn); [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn); [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn); [www.maybank.com.vn](http://www.maybank.com.vn);  
[www.vcbs.com.vn](http://www.vcbs.com.vn); [www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn); [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn); [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn);  
[www.abs.vn](http://www.abs.vn); [www.phs.vn](http://www.phs.vn); [www.tvsi.com.vn](http://www.tvsi.com.vn);

**Điều 9. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan**

Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh bao gồm tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

#### **Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án chào bán cạnh tranh**

Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phối hợp với Tổ chức chào bán cạnh tranh xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 1.921.600 cổ phần;
2. Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông;
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
4. Giá khởi điểm: 66.046 đồng/ cổ phần;
5. Bước giá: 100 đồng;
6. Số mức giá: 02 mức;
7. Bước khối lượng: 100 cổ phần
8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần
9. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 1.921.600 cổ phần
10. Tổng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 1.921.600 cổ phần;

#### **Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc**

1. Nhận đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh



Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua lô cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

## 2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Tổ chức chào bán cạnh tranh hoặc Đại lý chào bán cạnh tranh từ ngày **08/07/2022 đến 15h30 ngày 20/07/2022** (Sáng từ 8h00 - 12h00; chiều từ 13h00 – 17h00 các ngày làm việc).

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

## 3. Nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

### a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

### b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này (trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

### c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

## 4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ ngày 08/07/2022 đến 15 giờ 30 phút ngày 20/07/2022;**

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: tại các Đại lý chào bán cạnh tranh (theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh gửi Tổ chức chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

### **Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh**

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên 01 cổ phần không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý chào bán cạnh tranh: **Chậm nhất 16 giờ ngày 25/07/2022;**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý chào bán cạnh tranh ký nhận với nhà đầu tư.

2. Trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ coi như không còn giá trị.

### **Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá**

1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

#### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

2. Thời gian tổ chức đấu giá: **09 giờ ngày 28/07/2022;**

3. Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư **trước 16 giờ ngày 25/07/2022;**

4. Đại lý chào bán cạnh tranh chuyển hòm Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần **trước 16h00 ngày 27/07/2022.**

#### **Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá**

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức chào bán cạnh tranh sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh;

b) Số lượng phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

2. Cuộc chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

#### **Điều 15. Thực hiện chào bán cạnh tranh**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự chào bán cạnh tranh nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả chào bán cạnh tranh;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức chào bán cạnh tranh nhập thông tin trên phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá.

3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo quy định tại tiết c điểm 3 khoản 13 và tiết c điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua hợp lệ từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn

lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \frac{\text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành, số cổ phần vượt quá tỷ lệ quy định (nếu có) được phân phối cho nhà đầu tư còn lại theo công thức trên.

#### 4. Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; các thành viên trong Hội đồng chào bán cạnh tranh đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

#### **Điều 16. Xác định giá thanh toán cổ phần**

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

2. Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

#### **Điều 17. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư**

1. Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức chào bán cạnh tranh phối hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức chào bán cạnh tranh, chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm thông báo kết quả chào bán cạnh tranh đến từng nhà đầu tư.

Đối với trường hợp đấu giá cổ phần thông thường: Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại địa điểm Đại lý chào bán cạnh tranh trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhận kết quả qua đường bưu điện Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.

## **Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán cạnh tranh do Tổ chức chào bán cạnh tranh công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần từ ngày 29/07/2022 đến ngày 04/08/2022. Thời gian thanh toán được tính là thời điểm đại lý chào bán cạnh tranh (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền. Nhà đầu tư trúng đấu giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý chào bán cạnh tranh;

b) Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyên nhượng vốn trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần;

c) Trường hợp Tổ chức chào bán cạnh tranh chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh theo quy định thì phải trả lãi theo quy định

## **Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh; từ chối hoặc không tham gia bỏ phiếu kín.

b) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đúng quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần số cổ phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua.

đ) Không thanh toán tiền mua cho toàn bộ cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần trong số cổ phần đã trúng đấu giá thì số cổ phần thanh toán của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng chào bán cạnh tranh xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng chào bán cạnh tranh có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

## **Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc chào bán cạnh tranh không thành công**

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc chào bán cạnh tranh không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức chào bán cạnh tranh thông báo kết quả cho chủ sở hữu vốn chuyên nhượng để xử lý theo quy định.

#### **Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc**

1. Từ ngày 28/07/2022 đến ngày 01/08/2022, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý chào bán cạnh tranh.

2. Từ ngày 01/08/2022 đến ngày 03/08/2022, Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Tổ chức chào bán cạnh tranh trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 18 Quy chế này. Tổ chức chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn của chủ sở hữu vốn chuyên nhượng để xử lý theo quy định.

#### **Điều 22. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc chào bán cạnh tranh. Hội đồng chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc chào bán cạnh tranh kết thúc.

2. Tổ chức chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán cạnh tranh, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do chủ sở hữu vốn chuyên nhượng đã cung cấp. /.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tuấn Anh

**Phụ lục số 01 - Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 202...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN**

Kính gửi:.....(Tên Tổ chức chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:	Quốc tịch:
--------------------------------	------------

Địa chỉ liên hệ:

--

Điện thoại:	Fax:	E-mail:
-------------	------	---------

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu / Số ĐKDN (đối với tổ chức);	Cấp ngày:	Cấp tại:
---	-----------	----------

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có):	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu
---	-----------------------------

Số tài khoản ngân hàng:	Chủ tài khoản:	Mở tại:
-------------------------	----------------	---------

*(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)*

Số tài khoản giao dịch chứng khoán:	Mở tại công ty chứng khoán:
-------------------------------------	-----------------------------

*(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán đối với đấu giá cổ phiếu đã niêm yết, đăng ký giao dịch trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)*

Số cổ phần đăng ký mua: <i>(Đối với trường hợp đấu giá cổ phần)</i>	Bằng chữ:
--	-----------

Tổng số tiền đã đặt cọc:	Bằng chữ:
--------------------------	-----------

Sau khi nghiên cứu hồ sơ chào bán cạnh tranh cổ phần của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh do...(tên Tổ chức chào bán cạnh tranh) tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả chào bán cạnh tranh:

- Nhận trực tiếp tại Tổ chức chào bán cạnh tranh/Đại lý chào bán cạnh tranh.
- Nhận qua đường bưu điện tại địa chỉ liên hệ nêu ở trên (chỉ áp dụng đối với trường hợp chào bán cạnh tranh thông thường)

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CUNG  
ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN**  
(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN**  
*Chữ ký, họ tên, đóng dấu(đối với tổ chức)*



**Phụ lục số 02 - Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 20....

Mã số:..... (Do Hội đồng chào bán cạnh tranh cấp)

**PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

Kính gửi:... (Tên Tổ chức chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax: .....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại.....

Số cổ phần đăng ký mua (dành cho đấu giá cổ phần):.....

Giá khởi điểm: .....

Ngày tổ chức đấu giá: .....

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán: .....

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần/ của tôi/chúng tôi đồng ý đấu giá mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

1. Mẫu này áp dụng cho hình thức đấu giá thông thường

STT lệnh	Mức giá đặt mua (đồng/ cổ phần)		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2...			
Tổng số:			

2. Mẫu này áp dụng cho hình thức đấu giá lô cổ phần

Mức giá đặt mua (ĐỒNG/lô cổ phần)	
Bằng số	Bằng chữ

**TÊN CÁ NHÂN, TÊN TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO**

## BÁN CẠNH TRANH

*Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)*

### Phụ lục số 03 - Giấy ủy quyền

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.... tháng.... năm 20.....

### GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/ Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp

.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi

cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần của (tên Công ty cổ phần, công ty TNHH hai thành viên trở lên)

tại.....(tên Tổ chức chào bán cạnh tranh) được tổ chức vào ngày....., nay tôi/chúng tôi:

#### ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi

cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của ...(tên Công ty cổ phần/Công ty trách nhiệm hai thành viên trở lên), bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh).

2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của.....(tên Công ty cổ phần/tên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên), không được ủy quyền cho người

khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký, họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
*Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức)*

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**  
*(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)*

Phụ lục số 04 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng .... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

Kính gửi..... (tên Tổ chức chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Công ty..... tại.....

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Công ty..... với lý do:.....

à Bến Thành Times Square, 136-138 Lê T

**TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))*

Phụ lục số 05 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng .... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

Kính gửi:..... (tên Tổ chức chào bán cạnh tranh)

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số CMND/ CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKDN:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Fax:.....

Số tài khoản:..... Mở tại.....

Ngày ..... tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần ..... (tên Công ty cổ phần, Công ty TNHH hai thành viên trở lên) tại.... (Tên Tổ chức chào bán cạnh tranh);

Và đã đặt cọc số tiền:..... (Viết bằng chữ.....); tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,..... (đính kèm theo đơn này)

Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC THAM GIA CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

Phần dành cho Tổ chức chào bán cạnh tranh:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN..... vào lúc..... giờ..... ngày.....

**Phụ lục số 06**  
**DANH SÁCH ĐẠI LÝ CHÀO BÁN CẠNH TRANH**

**TAI HÀ NỘI:**

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**  
Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại: 0243.9741770                      Fax: 0243.9741767  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1460.0000.0094** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội;
- (2) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt**  
Địa chỉ: Tầng 1,4&7, Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 024.39288080                      Fax: 024.39289888  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;  
+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;
- (3) **Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt**  
Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu - Hoàn Kiếm – Hà Nội  
Điện thoại: 024.39288080                      Fax: 024.39289888  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;  
+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;
- (4) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hà Nội**  
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà CornerStone, Số 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội  
Điện thoại: 024.39334693                      Fax: 024 39334822  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 211.10.00.02.0743.7** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Nội;
- (5) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**  
Địa chỉ: Tầng 8-9 Tòa Thái Holdings, 210 Trâm Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39352722

Fax: 024 22200669

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** số **1231.0000.163777** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean**

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62753844

Fax: 024 62753816

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeaBank – Sở giao dịch, TP. Hà Nội

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB**

Địa chỉ: Tầng 7&8, Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 73045688

Fax: 024 37262601

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **009.110.000.4009** của CTCP Chứng khoán MB mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Sở Giao dịch;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VIX**

Địa chỉ: Tầng 22 Toà nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.44568888

Fax: 024.39785380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1221.0000.825380** của CTCP Chứng khoán VIX mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT**

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 1900 6446

Fax: 024 37739056

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **122.10.00.031913.9** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành;

+ Số **144.00.15.36543** của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Nam Thăng Long;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 2, Tháp 1 Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Phường Ngọc Khánh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 02439148585

Fax: 024 38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** số **119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng

- TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;
- (11) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**  
Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.38181688  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1001085159** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hà Nội;
- (12) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt - CN Hà Nội**  
Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1991.000.3355.886** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồng Hà – Hà Nội;
- (13) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Everest**  
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VNPT, số 19 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, Hà Nội  
Điện thoại: 024.6772.6699 Fax: 024.3772.6763  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Đô;
- (14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu**  
Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 024.3936.6866 Fax: 024.3936.6586  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 1251.0000.886999** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô;
- (15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình**  
Địa chỉ: 101 Láng Hạ , Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;
- (16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt**  
Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 0243.7280921 Fax: 0243.7280920  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
**+ Số 001.100.1954698** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng



TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch;

+ Số 12210000647380 của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(17) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank – chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Phòng số 06, Tầng 3A, Tòa nhà Horison, số 40 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số 200115056 501416 của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:** Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:** Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(20) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB**

Địa chỉ: 10 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39429395 Fax: 024 39429407

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh

**(21) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán VNDIRECT**

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39724568 Fax: 024 392724600

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số 099.100.0555.888 của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ.

- Số 122.100.0082.7979 của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng BIDV Hà Thành.

- Số 190.207.967.99041 của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch.

- Số **007.102.456.8005** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Bảo Việt Bank Hội sở;

**(22) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39366425 Fax: 024 39360262

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0011.0042.06033** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch;

**(23) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia**

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.3944 6666 Fax: 024.3944 8071

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000439648** của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

**(24) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phố Wall**

Địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.39367083 Fax: 024.39367082

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.433950** của CTCP Chứng khoán Phố Wall mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

**TAI TP HỒ CHÍ MINH:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0283.8213569 Fax: 0283.8200899

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1410.0000.0008** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39146888 Fax: 028.39147999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1191.0000.095684** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại

- Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;  
+ Số **003.10.99.99.8008** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại  
Ngân hàng TMCP Bảo Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;
- (3) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**  
Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.38233299 Fax: 028.3833301  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số  
1191.0000.051817** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng  
BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;
- (4) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**  
Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 38218508 Fax: 028 38218510  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số  
1191.0000.051400** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt  
Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát  
triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;
- (5) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**  
Địa chỉ: Tầng 2, Số 77-79 đường Phó Đức Chính, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 39330308 Fax: 028 39330380  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ  
phần: Số 002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng  
SeaBank – Sở giao dịch, TP Hà Nội;
- (6) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng**  
Địa chỉ: Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM  
Điện thoại: 028.54135478 Fax: 028.54135473  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:  
Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng  
Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;
- (7) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình**  
Địa chỉ: Tầng trệt, P.G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận  
Tân Bình, TP. HCM  
Điện thoại: 028.38132401 Fax: 028.38132415  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:  
Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng  
Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;
- (8) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3**  
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM  
Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:**  
Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;  
ánh Thống Nhất;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 1**

Địa chỉ: Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.35356060 Fax: 028.35352912

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua phần vốn góp:**  
Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;  
ánh Thống Nhất;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB – Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà Sunny Tower, 259 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39203388 (174) Fax: 028.39203355

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1020.100.127.002** của CTCP Chứng khoán MB mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – Sở Giao dịch 02;

**(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh Tp Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 3 – Tòa nhà Bến Thành Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.62908686 Fax: 028.62910607

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **310.10.00.0576111** của CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam**

Địa chỉ: Lầu 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Tầng 1 và 3, Tòa nhà AS, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thanh Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39151368 Fax: 028.39151369

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1000007367** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn**

Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028. 6290.6296 Fax: 028. 6290.6399

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **3101.000.1765134** của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh;

**(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 193 – 203 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38386868 Fax: 028 39207542

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **001.010.009.210.0002** của CTCP Chứng khoán Tân Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh;

**(16) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank**

Địa chỉ: VP 10-01, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(17) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank – chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: VP 09-01, Tòa nhà Pearl 5, số 05 Lê Quý Đôn, Phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(18) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank – chi nhánh Phú Nhuận**

Địa chỉ: Số 456 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44555888 Fax: 028 38271030

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **200115056 501416** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Maybank Kim Eng mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Bến Thành, TP. HCM.

**(19) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt**

Địa chỉ: Số 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62992006 Fax: 028.38270868

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **2110.14851.224049** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – TP. Hồ Chí Minh;

- (20) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh TP. HCM**  
Địa chỉ: P201, Tòa nhà Smart View, Số 161-163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;
- (21) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Minh**  
Địa chỉ: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.7306 8686 Fax: 028.38247436  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1 441.0000.040013** của CTCP Chứng khoán Bảo Minh mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thống Nhất;
- (22) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Trương Định**  
Địa chỉ: 107N Trương Định, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 54043054 Fax: 028 39302423  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;
- (23) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Sàn Giao dịch Hội sở**  
Địa chỉ: 41 Mạc Đĩnh Chi, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 38234159 Fax: 028 38235060  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;
- (24) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Chợ Lớn**  
Địa chỉ: 321 – 323 Trần Phú, phường 8, quận 5, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;
- (25) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cách mạng Tháng 8**  
Địa chỉ: 197A-197B-197C-197/1 Cách mạng Tháng 8, phường 4, quận 3, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028 38327824 Fax: 028 38327804  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VNDIRECT – CN TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 39146925

Fax: 028 39146924

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **007 100 390 6720** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

- Số **191.306.5907.5018** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Techcombank – Chi nhánh Pasteur;

**(27) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Tầng 1&7, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38208116

Fax: 028.38208117

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0371.0004.12445** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định;

**TAI ĐÀ NẴNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 3,4 Tòa nhà Tràng Tiền, số 130 Đống Đa, Phường Thuận Phước, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 1900 446

Fax: 023 63553888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 6666.7979.025** của CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Tiên Phong - chi nhánh Đà Nẵng;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Số 17 Đặng Tử Kính, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3653992

Fax: 0236.3653991

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – chi nhánh Hà Nội.

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – CN TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525777

Fax: (0236) 3525779

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 101.107.5764** của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh SHB Đà Nẵng;

